

Số: /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Kết quả xếp hạng các địa phương về triển khai công tác
quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 4070/QĐ-BNN-QLCL ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, xếp hạng công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại các địa phương;

Căn cứ hồ sơ kết quả tự đánh giá chấm điểm triển khai công tác quản lý an toàn thực phẩm năm 2021 của các địa phương;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả xếp hạng các địa phương về công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2021.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo Kết quả xếp hạng triển khai công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2021 của các địa phương theo Phụ lục kèm theo./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các Vụ: KHCB&MT, KH, TCCB, PC, TC;
- Các Tổng cục: LN, TS;
- Các Cục: QLCLNLS&TS, TT, BVTV, CN, TY, CB và PTTT Nông sản, Kinh tế hợp tác và PTNT;
- Thanh tra Bộ, VP Bộ; TT Tin học & TK;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TH, QLCL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Văn Thành

**KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÁC ĐỊA PHƯƠNG
VỀ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM
NÔNG LÂM THỦY SẢN NĂM 2021**

(Kèm theo Thông báo số /TB-BNN-VP ngày / /
Của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Địa phương	Điểm thẩm định của Hội đồng	Xếp hạng
1	Cần Thơ	94	Nhóm địa phương triển khai tốt.
2	Hòa Bình	92,5	
3	Bạc Liêu	92,5	
4	An Giang	90,5	
5	Bình Thuận	90,5	
6	Sóc Trăng	90	
7	Nam Định	88,5	
8	Hà Tĩnh	88	
9	Lai Châu	88	
10	Đắk Nông	88	
11	Long An	87	
12	Ninh Thuận	87	
13	Quảng Ngãi	87	
14	Hải Dương	86,5	
15	Trà Vinh	86	
16	Tiền Giang	85,5	
17	Hà Giang	84,5	
18	Lâm Đồng	84,5	
19	Đà Nẵng	84	
20	Quảng Bình	84	
21	Quảng Trị	84	
22	Thanh Hoá	83,5	
23	Hà Nam	82,5	
24	Hưng Yên	82,5	
25	Quảng Ninh	82,5	
26	Vĩnh Phúc	82,5	
27	Bà Rịa - Vũng Tàu	81,5	
28	Bình Định	81,5	
29	Thái Nguyên	81,5	
30	Gia Lai	81	
31	Hà Nội	81	
32	Phú Thọ	81	

33	Đồng Tháp	80,5	Nhóm địa phương triển khai tốt.
34	Ninh Bình	80,5	
35	Lào Cai	80	
36	Yên Bái	80	
37	Thái Bình	79	Nhóm địa phương triển khai đạt yêu cầu.
38	Tây Ninh	78,5	
39	Tp. Hồ Chí Minh	78,5	
40	Bắc Ninh	78	
41	Bình Phước	78	
42	Tuyên Quang	78	
43	Khánh Hòa	76,5	
44	Kon Tum	76,5	
45	Bắc Giang	76	
46	Sơn La	75,5	
47	Thừa Thiên Huế	75	
48	Bình Dương	74	
49	Đồng Nai	74	
50	Nghệ An	73	
51	Phú Yên	73	
52	Điện Biên	72	
53	Hải Phòng	72	
54	Đắk Lắk	71,5	
55	Lạng Sơn	71,5	
56	Bến Tre	71	
57	Hậu Giang	71	
58	Kiên Giang	71	
59	Quảng Nam	70,5	
60	Bắc Kạn	70	
61	Cao Bằng	70	
62	Vĩnh Long	70	
63	Cà Mau	68,5	